

Số: 91 /TM-BVUB

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 9 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung ứng

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 349/NĐ-CP ngày 09/9/2026;

Căn cứ Quyết định số 873/QĐ-BVUB ngày 25/9/2026 của Giám đốc Bệnh viện Ung bướu Bắc Ninh về việc phê duyệt danh mục, số lượng Dịch vụ vệ sinh công nghiệp;

Bệnh viện Ung bướu Bắc Ninh trân trọng mời Quý Công ty, đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia chào giá “Dịch vụ vệ sinh công nghiệp” với các nội dung sau:

1. Yêu cầu phạm vi cung cấp dịch vụ: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Kính đề nghị các Công ty/Đơn vị quan tâm gửi báo giá để Bệnh viện có căn cứ xây dựng giá dự toán của gói thầu.

Hiệu lực của báo giá: ≥ 45 ngày kể từ ngày phát hành báo giá.

2. Cách thức gửi và tiếp nhận báo giá:

- Gửi và tiếp nhận báo giá qua website: <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: 05 ngày làm việc kể từ thời điểm phát hành thành công thư mời này trên website: <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>.
- Tài liệu gửi kèm báo giá: Hồ sơ năng lực hoặc tài liệu cần thiết khác của cơ quan có thẩm quyền chứng minh năng lực thực hiện Dịch vụ mời báo giá.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>;
- Lưu: VT, HSĐT./.

**GIÁM ĐỐC**
Nguyễn Danh Song



Phụ lục

DANH MỤC DỊCH VỤ MỜI BẢO GIÁ

(Kèm theo Thư mời số 91 /TM-BVUB ngày 28 / 9 /2026 của Bệnh viện Ung bướu Bắc Ninh)

I. DANH MỤC DỊCH VỤ MỜI BẢO GIÁ

Số TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả/yêu cầu về dịch vụ	Địa điểm thực hiện dự kiến	Khối lượng dự kiến	Thời gian thực hiện dự kiến	Đơn vị tính
1	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp	Chi tiết tại mục: II. MÔ TẢ/YÊU CẦU VỀ DỊCH VỤ	Bệnh viện Ung bướu Bắc Ninh	24	24	tháng
Tổng: 24 tháng						

II. MÔ TẢ/YÊU CẦU VỀ DỊCH VỤ**1. Vị trí làm việc và nhân sự**

tt	Khu vực	Diện tích (m ²)	Số lượng nhân lực tối thiểu	Thời gian làm việc	Ghi chú
1.	Khu vực thứ 1 gồm các khoa, phòng: Khám bệnh, Chẩn đoán hình ảnh, Nội soi – TDCN, GPB, Bộ phận hành chính), hành lang từ nhà A sang nhà B	3.349	05	Ca 1: 5h30 – 9h30 Ca 2: 13h30 – 17h30 Riêng khu vực các khoa: Khám bệnh, CDHA, NS-TDCN, Giải phẫu bệnh, bổ sung thêm ca làm việc từ 9h30 – 11h30	Buổi sáng 03 nhân lực làm việc, buổi chiều 02 nhân lực

2.	Khu vực thứ 2 gồm các khoa, phòng: KSNK, Nội 1, tầng 2 nhà ăn, khoa Lây (cũ), hành lang từ nhà C sang nhà B	2.367		Ca 1: 5h30 – 9h30 Ca 2: 13h30 – 17h30	Buổi sáng 02 nhân lực làm việc, buổi chiều 03 nhân lực
3.	Khu vực thứ 3 bao gồm các khoa, phòng: Xét nghiệm, DUỢC, VT-TBYT, TCKT, TCCB, ĐIỀU DƯỠNG, hành lang từ nhà B1 sang nhà B2	1.646	01	Ca 1: 5h30 – 9h30 Ca 2: 14h00 – 16h30 Riêng khoa Xét nghiệm bổ sung thêm ca làm việc từ 9h30 – 11h00	
4.	Khu vực thứ 4: khoa Xạ	1200	01	Ca 1: từ 5h00 đến 10h00 Ca 2: từ 14h00 đến 17h00	
5.	Khu vực thứ 5 bao gồm các khoa, phòng: Toàn bộ khoa HSCC-CSGN (khu điều trị chất lượng cao, tầng 1 tòa nhà B1, tầng 2 nhà 8 tầng) và khu điều trị Y học hạt nhân (toàn bộ tầng 1 nhà 8 tầng, cầu thang từ tầng 1 lên tầng 2, tầng 2 lên tầng 3)	3.180	04	Ca 1: từ 5h đến 09h30' Ca 2: từ 13h30 đến 17h00'	
6.	Khu vực thứ 6 bao gồm các khoa Nội 2, Ngoại A, Ngoại B (nhà 8 tầng) và cầu thang từ tầng 4 đến tầng 8	5.280	04	Ca 1: từ 5h30 đến 10h30 Ca 2: từ 13h30 đến 16h30	
7.	Khu vực thứ 7: khoa Phẫu thuật - GMHS	1056	01	Ca 1: từ 5h đến 09h30' Ca 2: từ 13h30 đến 17h00'	

8.	Khu vực ngoại cảnh, nhà đại thể, nhà vệ sinh công cộng, khu lưu giữ chất thải tạm thời, nhà xe nhân viên, nhà xe bệnh nhân	8000	02	Ca 1: từ 6h00 đến 09h30' Ca 2: từ 13h30 đến 17h00'	
9.	Công nhân chà sàn	--	01	Ca 1: từ 5h30 đến 10h30 Ca 2: từ 13h30 đến 16h30	
10.	Công nhân vệ sinh các vị trí, thiết bị trên cao như quạt, điều hòa, cửa kính các tòa nhà,... vệ sinh khu vực mái nhà, đi văng...	--	01	Ca 1: từ 5h30 đến 10h30 Ca 2: từ 13h30 đến 16h30	
11.	Giám sát		01	Thường xuyên	
Tổng			21		
- Lưu ý: thời gian làm việc có thể thay đổi theo mùa hoặc yêu cầu cụ thể vào từng thời điểm và tính chất công việc - Ngày nghỉ (thứ 7, chủ nhật), ngày lễ, tết: Đảm bảo duy trì 50% quân số.					

2. Yêu cầu về nội dung công việc, kế hoạch làm việc và chất lượng đầu ra

Khu vực làm sạch/khử khuẩn	Thời gian thực hiện tối thiểu (số lần)					Chất lượng đầu ra
	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý	Yêu cầu khác	
1. Khoa Phẫu thuật - GMHS						
a. Bề mặt buồng phẫu thuật						
Lau bằng hóa chất khử khuẩn các vị trí sau: Sàn buồng phẫu thuật Bề mặt bàn phẫu thuật	Thực hiện ngay trước và sau mỗi ca phẫu thuật, trước ca đầu tiên và sau ca cuối cùng của ngày làm việc					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, vết máu, dịch, dịch tiết, bụi bám.

Đèn phẫu thuật hoặc đèn trần Tường nhà quanh bàn phẫu thuật Bề mặt máy móc xung quanh bàn phẫu thuật						
b. Các khu vực khác						
Lau bằng hóa chất khử khuẩn bề mặt khu vực ngoài buồng phẫu thuật (buồng hành chính, hành lang, buồng thay đồ, khu vực rửa tay...)	2					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, vết máu, dịch, dịch tiết, bụi bám.
Cọ rửa dép trong khu vực phẫu thuật	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn
Lau tay nắm cửa ra vào các phòng	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Lau Cửa sổ, cửa ra vào, tủ lạnh, buồng để dụng cụ sạch, khoa, bảng biểu, công tắc điện, các thiết bị gắn tường,...		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Vệ sinh tường cao (>2,5 m), quạt thông gió, điều hòa, trần nhà, quạt trần, đèn chiếu, lau kính và các thiết bị trên cao khác (nếu có)			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Thu gom, vận chuyển chất thải theo quy định	1-2					Đúng tần suất, thời gian và các quy định về quản lý chất thải
2. Khu vực buồng bệnh và nhà vệ sinh khép kín trong các buồng bệnh, buồng thủ thuật, khu vực làm việc của nhân viên, hành lang và các khu vực khác... của các khoa lâm sàng						

Quét ẩm, thu gom rác, lau sàn nhà, hành lang	2					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, vết máu, dịch, dịch tiết, bụi bám, không có mùi hôi, mùi khó chịu
Cọ, rửa nhà vệ sinh bằng hóa chất khử khuẩn	2					
Lau bề mặt dụng cụ, thiết bị như tủ đầu giường, giường bệnh, cọc truyền, tay nắm cửa... bằng hóa chất khử khuẩn	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Quét mạng nhện			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám
Lau tường, cửa sổ, cửa ra vào, công tắc điện, bảng biểu, công tắc điện, các thiết bị gắn tường...		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Vệ sinh tường cao (>2,5 m), quạt thông gió, điều hòa, trần nhà, quạt trần, đèn chiếu, lau kính và các thiết bị trên cao khác (nếu có)			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Tẩy vết keo cao su		1				Không còn vết keo cao su
Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	1-2					Đúng tần suất, thời gian và các quy định về quản lý chất thải
3. Khu vực làm việc của nhân viên, buồng thủ thuật, xét nghiệm, hành lang, phòng chụp chiếu... của các khoa cận lâm sàng và khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn						

Quét ẩm, thu gom rác, lau sàn nhà, hành lang xung quanh, tay nắm cửa bằng hóa chất khử khuẩn	2					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Lau bề mặt dụng cụ, thiết bị, bàn ghế...		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Quét mạng nhện			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Lau tường, cửa sổ, cửa ra vào, công tắc điện, bảng biểu, công tắc điện, các thiết bị gắn tường...		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám, nấm mốc
Vệ sinh tường cao (>2,5 m), quạt thông gió, điều hòa, trần nhà, quạt trần, đèn chiếu, lau kính và các thiết bị trên cao khác (nếu có)			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám, nấm mốc
Tẩy vết keo cao su		1				Không còn vết keo cao su
Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	1-2					Đúng tần suất, thời gian và các quy định về quản lý chất thải
4. Khu vực các khoa phòng chức năng: Kế hoạch tổng hợp, Hành chính quản trị, Điều dưỡng, Tổ chức cán bộ, Tài chính kế toán, Vật tư – Thiết bị y tế, Dược, phòng giao ban bệnh viện và các phòng chức năng khác của bệnh viện						
Quét ẩm, thu gom rác, lau sàn nhà, tay nắm cửa bằng hóa chất khử khuẩn/tẩy rửa	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.

Lau bề mặt dụng cụ, thiết bị, bàn ghế...		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Quét mạng nhện			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
Lau tường, cửa sổ, cửa ra vào, công tắc điện, bảng biểu, công tắc điện, các thiết bị gắn tường...		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám, nấm mốc
Vệ sinh tường cao (>2,5 m), quạt thông gió, điều hòa, trần nhà, quạt trần, đèn chiếu, lau kính và các thiết bị trên cao khác (nếu có)			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám, nấm mốc
Tẩy vết keo cao su		1				Không còn vết keo cao su
Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	1-2					Đúng tần suất, thời gian và các quy định về quản lý chất thải
Lau/vệ sinh hành lang xung quanh	2					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
5. Bồn rửa tay (bao gồm cả nhân viên và người bệnh)						
Cọ rửa bồn rửa tay và khu vực xung quanh bằng hóa chất tẩy rửa chuyên dụng	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Bổ xung khăn, giấy	Khi hết					Kịp thời
Thông tắc bồn rửa	Khi xảy ra tắc					Kịp thời
Thu gom chất thải và vận chuyển đến nơi quy định	1-2					Đúng tần suất, thời gian và các quy định về quản lý chất thải

6. Nhà vệ sinh giành cho nhân viên y tế						Đảm bảo luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc, không có mùi hôi, mùi khai
Cọ rửa bồn cầu, bồn tiểu và khu vực xung quanh bằng hóa chất khử khuẩn	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Lau, dội rửa sàn nhà vệ sinh bằng hóa chất khử khuẩn/tẩy rửa	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Lau cửa sổ, cửa ra vào, bảng biểu, công tắc điện, các thiết bị gắn tường...		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Vệ sinh tường cao (>2,5 m), quạt thông gió, điều hòa, trần nhà, quạt trần, đèn chiếu, lau kính và các thiết bị trên cao khác (nếu có)			1			
Cọ rửa thùng rác, thay túi đựng rác	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Bổ sung viên khử mùi nhà vệ sinh khi hết	Khi hết					Kịp thời
Thông tắc bồn cầu, bồn tiểu	Khi có tắc					Kịp thời
Thu gom và vận chuyển chất thải	1-2					Đúng tần suất, thời gian và các quy định về quản lý chất thải
7. Nhà vệ sinh chung giành cho người bệnh (không bao gồm nhà vệ sinh trong các phòng bệnh khép kín): nhà vệ sinh công cộng, nhà vệ sinh chung tại các khối nhà, các khoa, phòng, khu khám bệnh...						

Cọ rửa bồn cầu, bồn tiểu và khu vực xung quanh bằng hóa chất khử khuẩn/tẩy rửa	4					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc, không có mùi khai, mùi khó chịu
Lau, dội rửa sàn nhà vệ sinh bằng hóa chất khử khuẩn/tẩy rửa	4					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Lau cửa sổ, cửa ra vào, bảng biểu, công tắc điện, các thiết bị gắn tường...		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Vệ sinh tường cao (>2,5 m), quạt thông gió, điều hòa, trần nhà, quạt trần, đèn chiếu, lau kính và các thiết bị trên cao khác (nếu có)			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Cọ rửa thùng rác, thay túi đựng rác	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Bổ sung viên khử mùi nhà vệ sinh khi hết	Khi hết					Kịp thời
Thông tắc bồn cầu, bồn tiểu	Khi có tắc					Kịp thời
Thu gom và vận chuyển chất thải	1-2					Đúng tần suất, thời gian và các quy định về quản lý chất thải
8. Khu vực hành lang chung của bệnh viện giữa các tòa nhà, thang bộ, thang máy, phòng chờ và các khu vực khác						
Quét mạng nhện			1			
Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện, bảng biểu, công tắc điện, các thiết bị gắn tường, cửa kính..			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Làm sạch các vách tường: chữ viết, keo dán, giấy thông báo...		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc

Làm sạch kính cầu thang	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn	1					Không còn vết keo cao su
Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang, lan can, tay vịn cầu thang	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Lau sàn bằng hóa chất tẩy rửa/khử khuẩn	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, vết máu, dịch, dịch tiết, bụi bám.
Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	1-2					Đúng tần suất, thời gian và các quy định về quản lý chất thải
9. Hội trường lớn bệnh viện						
Quét mạng nhện			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện, bảng biểu, công tắc điện, các thiết bị gắn tường., quạt trần, điều hòa nhiệt độ, lau kính		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Làm sạch các vách tường: chữ viết, keo dán, giấy thông báo, cửa sổ, cửa ra vào...		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Lau sàn bằng hóa chất tẩy rửa		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
Thu gom và vận chuyển rác đến nơi quy định.	Khi có rác					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc, rác thải rơi vãi
Vệ sinh, làm sạch toàn bộ (lau sàn, lau bàn, ghế, bụi phát biểu, sân khấu...) hội trường trước và sau mỗi lần diễn ra các sự kiện	Khi có sự kiện					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc

10. Khu vực ngoại cảnh, nhà xe nhân viên và bệnh nhân, nhà bảo vệ						
Vệ sinh, thu gom, vận chuyển toàn bộ rác thải tại khu vực ngoại cảnh bao gồm: Bồn cây, vườn hoa, khuôn viên, lối đi, sân, nhà xe, tham ...	1					Không có lá, cành khô, rác thải, đất, cát rơi vãi
Nhổ cỏ, cây dại tại các vị trí: chân tường, kẽ tường, các khu vực được lát gạch, bê tông...thảm cỏ, thảm cây, bồn cây, bồn hoa, khuôn viên, đường diềm		1				Không có cây, cỏ dại mọc lẫn trong các khu vực đã yêu cầu
Cắt tỉa thảm mỹ thảm cây, thảm cỏ, đường diềm		1				Thảm cây, thảm cỏ, đường diềm được cắt tỉa gọn gàng, đảm bảo thảm mỹ
Cắt tỉa cành cây lớn, cây cảnh trong khuôn viên	Khi phát sinh hoặc có yêu cầu của bệnh viện					Cắt tỉa gọn gàng, thu gom và vệ sinh sạch sẽ vị trí đã cắt tỉa
Vệ sinh khu vực bảo vệ	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc, rác
Vệ sinh bồn cây cảnh	1					Không có lá, cành khô, rác thải, đất, cát rơi vãi
Vệ sinh thùng rác	1					
Thường xuyên khơi thông cống rãnh hoặc khi trời mưa.	Khi có mưa, tắc					Kịp thời, không để tắc
Khu vực cổng chính bệnh viện	Vệ sinh khi bẩn					Không có lá, cành khô, rác thải, đất, cát rơi vãi

11. Nhà lưu giữ chất thải tạm thời của bệnh viện						
Phân loại và thu gom đúng chất thải, đúng vị trí quy định	1					Thực hiện đúng quy định về quản lý chất thải
Cọ rửa thùng, xe rác rác sau mỗi lần chuyển giao cho đơn vị xử lý bằng hóa chất khử khuẩn	sau mỗi lần chuyển giao cho đơn vị xử lý					Không có vết bẩn, nấm mốc, ngoài thùng, không có mùi khó chịu
Cọ rửa sàn nhà, và các bề mặt khác bằng hóa chất khử trùng	1					Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, vết máu, dịch, dịch tiết, bụi bám.
Quét mạng nhện			1			Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc
12. Thu gom, vận chuyển chất thải						
Thu gom, vận chuyển toàn bộ chất thải của tất cả các khoa, phòng và khu vực ngoài cảnh về nơi lưu giữ tập trung của bệnh viện đúng quy định, đúng tuyến đường	1 -2					Thực hiện đúng quy định về quản lý chất thải
Vệ sinh thùng/thiết bị lưu chứa rác sau mỗi lần vận chuyển	1					Không có vết bẩn, nấm mốc, ngoài thùng, không có mùi khó chịu
13. Chà sàn bằng máy chuyên dụng						
Chà sàn khu vực hành lang chung của bệnh viện		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc, rác
Chà sàn khu vực hành lang của các khoa, phòng		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc, rác
Chà sàn khu khám bệnh, các khoa cận lâm sàng (xét nghiệm, XQ, Nội soi....)		1				Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, nấm mốc, rác

Ngoài số lần tối thiểu thực hiện như trên, khi có phát sinh chất bẩn/máu/dịch tiết nhân viên vệ sinh cần phải làm sạch ngay hoặc trong các trường hợp cần thiết khác do yêu cầu của bệnh viện.	
Về quy trình vệ sinh	Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế

3. Yêu cầu về thiết bị, máy móc, hóa chất thiết yếu tối thiểu (cho 01 tháng)

STT	Danh mục	ĐVT	Số lượng tối thiểu
I	Vật tư tiêu hao, thay thế		
1	Vật tư tiêu hao (thay thế hàng tháng)		
1,1	Bàn chải cọ NVS cong + thẳng	Chiếc	20
1,2	Khăn lau các loại theo màu sắc khác nhau (khăn lau bề mặt như tủ đầu giường, cửa sổ, giường bệnh, tay nắm cửa...)	Chiếc	20
1,3	Khăn lau màu	Chiếc	20
1,4	Găng tay cao su dày	Đôi	20
1,5	Găng tay cao su mỏng	Đôi	20
1,6	Phớt cọ xanh	Chiếc	20
2	Vật tư tiêu hao (thay thế 2 tháng/lần)		
2,1	Giẻ lau ướt thay thế: 3 màu Đỏ, vàng, xanh dùng cho từng khu vực khác nhau	Chiếc	60
2,2	Củ lau tròn	Chiếc	20
2,3	Giẻ lau khô thay thế: 3 màu Đỏ, vàng, xanh dùng cho từng khu vực khác nhau	Chiếc	60
2,4	Thớt cao su	Chiếc	20
2,5	Chổi nhựa quét nhà	Chiếc	20

2,6	Chổi quét ngoại cảnh	Chiếc	20
2,7	Chổi nhựa NVS	Chiếc	20
3	Vật tư tiêu hao (thay thế 3 tháng/lần)		
3,1	Hót rác nhựa cán dài	Chiếc	20
3,2	Phát trần	Chiếc	20
3,3	Dao cạo	Chiếc	20
3,4	Xô nhựa + ngáng vắt	Bộ	20
3,5	Bình xịt nhựa chứa hóa chất	Chiếc	20
II	Chi phí hóa chất dùng cho 1 tháng		
1	Xà Phòng	Kg	30
2	Hóa chất lau bề mặt loại mạnh	Lít	20
3	Hóa chất lau bề mặt khử khuẩn clorin (dạng bột hoặc nước)	Lít/kg	40
4	Hóa chất lau kính	Lít	40
5	Hóa chất lau Inox	Lít	10
6	Kem lau đồ đạc, thiết bị, tường sơn	Lít	10
7	Hóa chất tẩy Toilet	Lít	80
8	Hóa chất tạo mùi thơm	Lít	80
9	Tinh dầu	Lít	3
11	Viên khử mùi nhà vệ sinh (mỗi bồn tiểu 1-2 viên)	Viên	120
12	Cồn 70 độ	lít	20
13	Xăng/dầu chạy máy cắt cỏ	lít	10
III	Bảo hộ lao động		
1	Quần áo CN 2 bộ/năm	Bộ	42
2	Giày, ủng 2 đôi/năm	Đôi	42

IV	Khấu hao máy, thiết bị		
1	Chi phí công cụ, dụng cụ thiết bị 12 tháng thay 1 lần		
1,1	Tay gạt kính	Cái	20
1,2	Bông lau kính	Cái	20
1,3	Cây nối dài	Cái	20
1,4	Cây lau Inox	Cái	20
1,5	Cây lau bụi tròn	Cái	20
2	Chi phí thiết bị máy móc dùng trong 12 tháng		
2,1	Xe đẩy làm vệ sinh đa năng 3 tầng (Xe bao gồm xô lau, xô vắt giẻ, các khay đựng đồ, giá đỡ, túi đựng rác dùng để lau các khu vực)	Cái	18
2	Khấu hao tài sản (36 tháng)		
2,1	Máy chà sàn công nghiệp	Chiếc	2
2,2	Máy giặt $\geq 7\text{kg}$ dùng để giặt khăn, tải lau các loại	Chiếc	2
2,3	Công tơ điện	Chiếc	1
2,4	Đồng hồ nước	Chiếc	1
2,5	Dây điện	m	50
2,6	Thang gấp chữ A	Chiếc	1
2,7	Máy cắt cỏ	Chiếc	1
2,8	Lưỡi cắt cỏ	Chiếc	2
2,9	Kéo cắt	Chiếc	2
2,10	Dao phát	Chiếc	2
2,11	Ổ cắm điện	Chiếc	2
V	Trang phục, bảo hộ cho người lao động làm việc tại khu vực y học hạt nhân		
	Ngoài việc trang bị các dụng cụ, thiết bị thông thường như lao động khu vực khác, người lao động tại khu y học hạt nhân cần trang bị thêm một số vật dụng sau:		

1	<i>Quần áo bảo hộ lao động, giày bảo hộ hoặc bao chân (02 bộ/năm)</i>	<i>Bộ</i>	<i>02</i>
2	<i>Mũ trùm đầu (thay hàng ngày, ngày thay 02 chiếc)</i>	<i>Chiếc</i>	<i>02</i>
3	<i>Khẩu trang (thay hàng ngày, ngày thay 02 chiếc)</i>	<i>Chiếc</i>	<i>02</i>
4	<i>Găng tay cao su dài tay (02 chiếc/tháng)</i>	<i>Chiếc</i>	<i>02</i>
5	<i>Liều kế cá nhân</i>	<i>Chiếc</i>	<i>01</i>
Trên đây là những thiết bị, máy móc, hóa chất thiết yếu tối thiểu, căn cứ vào yêu cầu của dịch vụ, nhà thầu phải tính toán, bố trí bổ sung nếu cần nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra của dịch vụ			